

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 23 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chơ

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cầm Văn Tổ

Ông Nguyễn Đức Việt

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Quỳnh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lò Văn C. Tên gọi khác: không. Sinh năm 1977 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn P (đã chết) và bà: Lò Thị S, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Cà Thị X, sinh năm 1977; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án: Tại bản án số 32/2017/HSST ngày 17/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Lò Văn C 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 114/2007/HSST ngày 12/9/2007 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Lò Văn C 07 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2018, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lò Thị L, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản D, xã E, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 16/10/2018, Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn làm nhiệm vụ tại tiểu khu 1, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện Lò Văn C và Lò Thị L, sinh năm 1982, trú tại bản D, xã E, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang nghỉ trong phòng số 302 của nhà nghỉ Phố Mới tại tiểu khu 1 có biểu hiện nghi vấn Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, có ma túy thì tự giác giao nộp, C tự giác lấy từ trong vỏ bao thuốc lá “Thăng Long” (để trên bàn cạnh giường nhà nghỉ) ra 01 gói được gói bằng ni lon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Ban đầu C khai nhận chất bột màu trắng là Heroine của C mua để sử dụng cho bản thân. Kiểm tra đối với Lò Thị L không phát hiện gì, L khai L là bạn gái của C và không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng nêu trên và: 01 vỏ bao thuốc lá “Thăng Long” màu vàng đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu đen kèm theo 02 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu đen kèm theo 01 sim (thu giữ của C); 01 xe máy nhãn hiệu SYM, BKS: 26B1 – 635.13, số máy: 001948, số khung: RLGCA11BD001948 (thu giữ của L).

Quá trình điều tra Lò Văn C khai nhận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 14/10/2018, C cùng bạn gái là Lò Thị L, sinh năm 1982, trú tại bản D, xã E, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến thuê phòng nghỉ số 302 của nhà nghỉ Phố Mới. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 15/10/2018, C hỏi mượn xe máy của L để đi ăn trưa, L đồng ý, sau đó C điều khiển xe máy biển kiểm soát: 26B1 – 635.13 đi đến đoạn đường quốc lộ 6 thuộc địa phận tiểu khu 2, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La gặp Nguyễn Chí H, sinh năm 1969, trú tại tiểu khu 19, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (đang điều khiển xe máy hướng từ xã Cò Nòi đi thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn). C nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, sau đó C hỏi mua 100.000 VNĐ Heroine của H và đưa tiền, H cầm tiền và lấy từ trong túi áo đang mặc ra 01 gói được gói bằng ni lon màu trắng đưa cho C, C cầm lấy gói ma túy kiểm tra bên trong có chất bột nén màu trắng là Heroine thì giấu vào trong túi quần đang mặc, rồi H đi đâu làm gì C không biết. Sau khi mua được ma túy C đi ăn tại 01 quán ăn (không nhớ tên) thuộc tiểu khu 2, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La rồi về phòng nghỉ lấy gói Heroine cho vào trong bao thuốc lá “Thăng Long” để trên bàn cạnh giường phòng nghỉ. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 16/10/2018, C đang ở phòng nghỉ thì tổ công tác Công an huyện Mai Sơn đến kiểm tra, C tự giác giao nộp gói

Heroine giấu trong bao thuốc lá. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 16/10/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ của Lò Văn C. Kết quả:

Khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,107gam, trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M.

Ngày 23/10/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1112 kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; khối lượng là 0,107gam”.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 11/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 16 đến 20 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa vật chứng ban đầu, các mảnh nilon ban đầu, 01 phong bì thư chứa bao thuốc lá “Thăng Long” được niêm phong theo quy định.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, kèm theo 02 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim của Lò Văn C.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị L 01 xe máy nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 26B1-63513, số khung 001948, số máy 001948.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Lò Văn C tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn C khai nhận: Lò Văn C là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/10/2018, Lò Văn C đã mua 100.000VNĐ heroine. Ngày 16/10/2018, Lò Văn C bị tổ công tác công an huyện Mai Sơn bắt quả tang, thu giữ 0,107gam Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 20 phút ngày 16/10/2018 của tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 17 giờ 10 phút ngày 16/10/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; phù hợp với kết luận giám định số 1112 ngày 23/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng số 0,107gam Heroine, mục đích để sử dụng đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lò Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 11/01/2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông, buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:* Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích: Tại bản án số 32/2017/HSST ngày 17/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo Lò Văn C 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo chấp hành xong hình phạt trên từ ngày 17/4/2018, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết trên sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì thư chứa vật chứng ban đầu, các mảnh nilon ban đầu, 01 phong bì thư chứa bao thuốc lá “Thăng Long” được niêm phong theo quy định. Xét thấy là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, kèm theo 02 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim của Lò Văn C. Xét thấy là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 26B1-63513, số khung 001948, số máy 001948. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị L, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn C nên cần trả lại cho chị Lò Thị L.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy C khai mua của Nguyễn Chí H tại tiểu khu 2, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, quá trình mua bán, trao đổi không ai biết, chứng kiến. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã tiến hành đối chất nhưng H không thừa nhận đã bán ma túy cho C do đó không có cơ sở để xử lý đối với H.

Đối với Lò Thị L, quá trình điều tra xác định L không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó không đặt vấn đề xử lý đối với L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Lò Văn C 16 (mười sáu) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 16/10/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư chứa vật chứng ban đầu, các mảnh nilon ban đầu, 01 phong bì thư chứa bao thuốc lá “Thăng Long” được niêm phong theo quy định.

Tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, kèm theo 02 sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, vỏ màu đen, kèm theo 01 sim của Lò Văn C.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị L 01 xe máy nhãn hiệu SYM, biển kiểm soát 26B1-63513, số khung 001948, số máy 001948.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 23/01/2019).

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lò Thị Chơ**